**Tuần: 10, 11 Ngày soạn: 1/11/2023**

**Tiết: 11, 12,13 Ngày dạy: 11/11/2023**

**TÊN BÀI DẠY - BÀI 5:**

**VỊ TRÍ ĐỊA LÍ. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN CHÂU Á**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 3Tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.

- Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên.

- Xác đinh được vị trí châu Á trên bản đồ.

- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á.

- Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á.

**2. Năng lực**

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận thức thế giới theo quan điểm không gian giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.

+ Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đổ, hình ảnh, video,...).

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, thuận lợi, khó khăn trong học tập để xây dựng kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

- Nhân ái: Tôn trọng ý kiến của người khác, có ý thức học hỏi lẫn nhau.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm).

- Yêu thiên nhiên; có ý thức bảo vệ tự nhiên (bảo vệ rừng, đa dạng sinh học; sử dụng hợp lí, khai thác đi đôi phục hồi tài nguyên thiên nhiên; phòng tránh thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bản đồ tự nhiên châu Á. Bản đồ các đới và kiểu khí hâu ở châu Á.

- Một số hình ảnh, video về cảnh quan tự nhiên châu Á (đỉnh Ê-vơ-rét, các sông lớn, sinh vật,...).

- Phiếu học tập.

**III. CHUỖI CÁC HỌAT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động: khởi động**

**a. Mục tiêu**

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.

**b. Cách thức tổ chức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ:  NHÌN QUỐC KÌ ĐOÁN QUỐC GIA  - Thời gian 10 giây/1 hình.  - Bạn nào nhanh và chính xác nhiều nhất sẽ giành chiến thắng.  - Hãy chia sẻ một số thông tin em biết vể châu Á. |  |

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: HS trả lời câu hỏi

**Bước 4**: GV chuẩn kiến thức và kết nối vào bài mới.

*Châu Á là một bộ phận của lục địa Á - Âu. Chầu Á có diện tích rộng lớn, tiếp giáp nhiều châu lục và đại dương, có sự đa dạng về đặc điểm tự nhiên.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu về đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.**

**a. Mục tiêu**

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.

- Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ.

**b. Cách thức tổ chức**

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh

**Nhiệm vụ 1:** Dựa vào kiến thức đã học và thông tin SGK

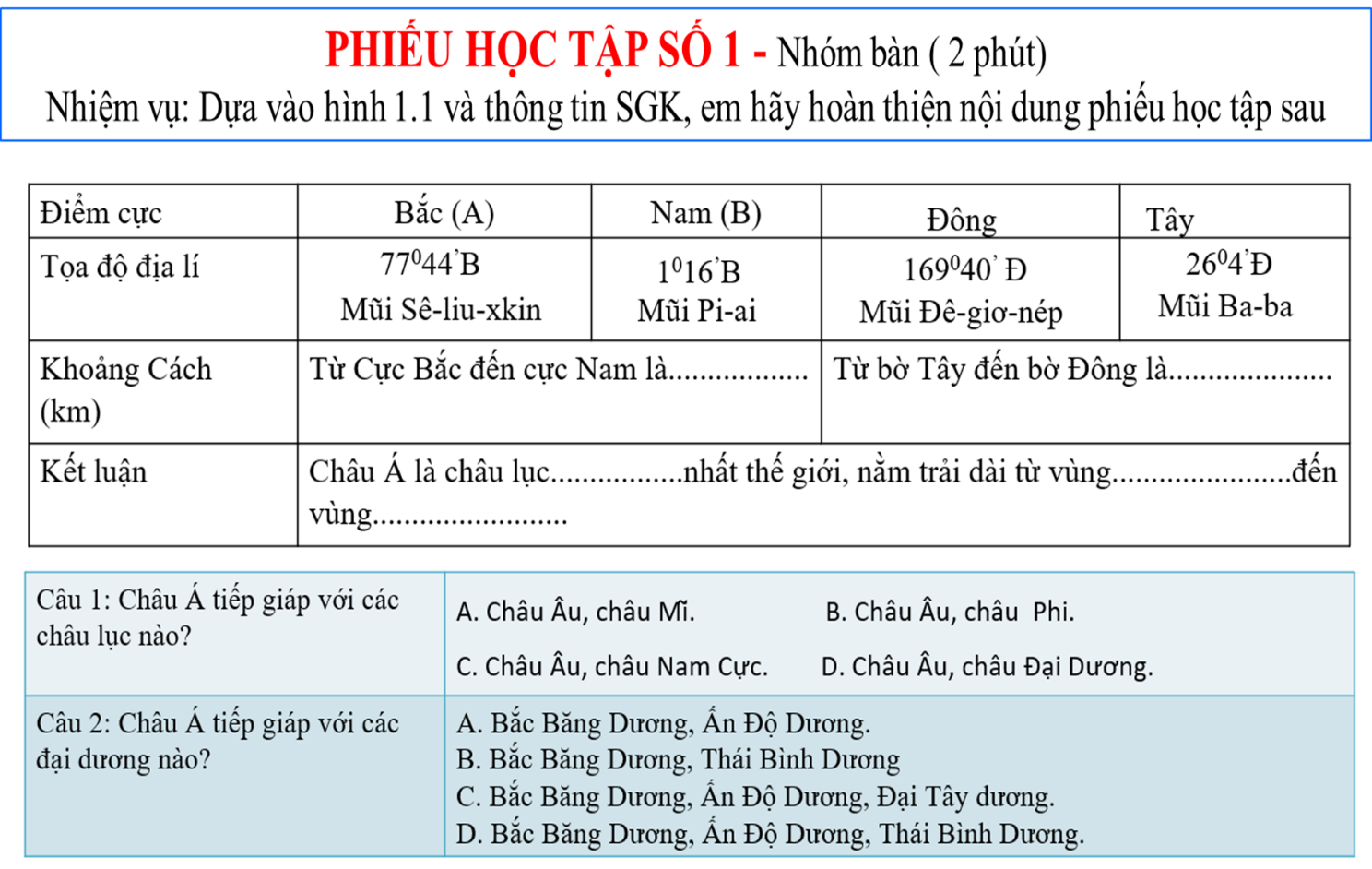
+ Cho biết vị trí của châu Á trên Lược đồ Các châu lục và đại dương.

+ Trò chơi AI NHANH HƠN?

- Chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm có 1 lược đồ các châu lục và đại dương.

- Trong thời gian 1 phút hãy sắp xếp đúng diện tích vào các châu lục trên Trái Đất.

- Nhóm nào nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.

**Nhiệm vụ 2:** Nhóm bàn (2p)

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ nhóm.

- Các nhóm thảo luận, thống nhất nội dung báo cáo.

**Bước 3:** Báo cáo kết quả

- HS trả lời câu hỏi.

- Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.

- Mở rộng: Em có biết?

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

**- Chuẩn kiến thức:**

|  |
| --- |
| **1. Vị trí địa lí, hình dạng và kích thước**  - Châu Á có diện tích 44,4 triệu km2, là châu lục lớn nhất thế giới.  - Châu Á có dạng hình khối.  + Theo chiều bắc - nam, châu Á kéo dài khoảng 8 500 km, từ trên vòng cực Bắc xuống phía nam Xích đạo.  + Theo chiều đông - tây, nơi rộng nhất khoảng 9 200 km, trải từ ven Địa Trung Hải tới ven Thái Bình Dương. |

**2.2. Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên châu Á**

**a. Mục tiêu**

- Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên.

- Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ.

- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á.

- Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á.

**b. Cách thức tổ chức**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

**Nhiệm vụ 1: Nhóm**

+ Nhóm 1,3: Địa hình, khoáng sản

+ Nhóm 2,4: Khoáng sản và sông hồ

+ Nhóm 5,7: Khí hậu

+ Nhóm 6,8: Các đới thiên nhiên

**Nhiệm vụ 2**: Dựa vào thông tin SGK, hiểu biết của mình, em hãy cho biết:

- Phân tích thuận lợi và khó khăn của địa hình châu Á đối với sản xuất và sinh hoạt của con người?

- Sự phong phú về tài nguyên khoáng sản có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển KTXH ở các nước châu Á?

- Tại sao khí hậu châu Á có sự phân hóa đa dạng?

- Nguyên nhân tạo nên sự đa dạng của các đới thiên nhiên ở châu Á?

- Nêu vấn đề cần lưu ý trong sử dụng và bảo vệ tự nhiên ở châu Á?

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- Gọi đại diện các nhóm báo cáo.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4**: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thân học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh

**- Chuẩn kiến thức:**

|  |
| --- |
| **2. Đặc điểm tự nhiên**  **a. Địa hình và khoáng sản**  \*Địa hình rất đa dạng: Gồm núi, sơn nguyên cao đồ sộ, cao nguyên, các đồng bằng rộng lớn. Địa hình bị chia cắt mạnh  - Địa hình được chia thành các khu vực  + Trung tâm: Là vùng núi cao, đổ sộ và hiểm trở nhất thế giới.  + Phía bắc: Gồm các đồng bằng và các cao nguyên thấp, bằng phẳng.  + Phía đông: Địa hình thấp dần về phía biển, gồm các núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển.  + Phía nam và tây nam: Gồm các dãy núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ.  \*Khoáng sản  - Phong phú và có trữ lượng lớn.  - Phân bố rộng khắp trên lãnh thổ  **b. Khí hậu**  - Khí hậu châu Á phân hoá đa dạng thành nhiều đới, mỗi đới lại gồm nhiều kiểu. Kiểu khí hậu gió mùa và khí hậu lục địa chiếm diện tích lớn nhất.  + Khí hậu gió mùa phân bố ở Đông Á, Nam Á, Đông Nam Á. Vào mùa đông, gió từ lục địa thổi ra, khô, lạnh- ít mưa. Vào mùa hạ, gió từ đại dương thổi vào, nóng, ấm, mưa nhiều. Đây cũng là khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão.  + Khí hậu lục địa phân bố chủ yếu ở các vùng nội địa và khu vực Tây Á. Những khu vực này có mùa đông khô, lạnh; mùa hạ khô, nóng. Lượng mưa rất thấp, trung bình 200 - 500 mm/năm.  **c. Sông hồ**  - Mạng lưới sông ở châu Á khá phát triển, nhiều hệ thống sông lớn nhưng phân bố không đều và có chế độ nước rất phức tạp.  - Châu Á có nhiều hồ lớn được hình thành từ các đứt gãy hoặc miệng núi lửa (Ca-xpi, Bai-can, A-ran,...)  \*Một số sông lớn ở châu Á: Lê-na, I-ê-nit-xây, Hoàng Hà, Trường Giang, Hằng, Mê Công,...  \*Ý nghĩa: cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, sông cũng gây lũ lụt hằng năm, làm thiệt hại nhiều về người và tài sản.  **d. Các đới thiên nhiên**  - Phong phú, đa dạng: Có đầy đủ các đới thiên nhiên trên Trái Đất: đới lạnh, đới ôn hòa, đới nóng. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu**

- Củng cố, luyện tập các kiến thức đã học.

**b. Cách thức tổ chức**

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh: Tham gia trò chơi AI NHANH HƠN?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Châu Á tiếp giáp với các châu lục nào?  2. Việt Nam thuộc kiểu khí hậu nào?  3. Rừng mưa nhiệt đới là thảm thực vật điển hình cho đới thiên nhiên nào?  4. Sơn nguyên nào cao và đồ sộ nhất châu Á?  5. Con sông lớn nhất châu Á?  6. Việc khai thác khoáng sản quá mức gây ra hậu quả gì? |  |

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc

- Hs tham gia trả lời bằng cách giơ tay nhanh nhất.

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động vận dụng, mở rộng**

**a. Mục tiêu**

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

**b. Cách thức tổ chức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ (Nộp sản phẩm vào tuần sau)  - Tìm hiểu và trình bày đặc điểm khí hậu nhiệt đới gió mùa ở nước ta? Đặc điểm khí hậu đó ảnh hưởng như thế nào đến đời sống và sản xuất cửa người dân địa phương em?  **Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc.  **Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs. | |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |